

Số: 39 /2023/QĐST- HNGĐ

M L, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/ 2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: anh **Lê Văn T**, sinh năm 1995

HKTT: thôn Tr, xã T P, huyện M L, Hà Nội.

Bị đơn: chị **Trần Thị Q**, sinh năm 1997

HKTT: thôn Tr, xã T P, huyện M L, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 03/04/2018 của UBND xã TP, huyện M L, Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Trần Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận có 01 chung tên Lê Tuệ A, sinh ngày 30/3/2019

Ly hôn chị Q trực tiếp chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng con Tuệ A cho đến khi con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của anh T vì chị Q không yêu cầu. Anh T có quyền thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020919 ngày 08/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L, hoàn trả lại anh T số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện M L;
- UBND xã T P
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM